

Số/Ref.: 67./2025/CBTT-BAF

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2025
Ho Chi Minh City, November 5th, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
State Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
Ho Chi Minh Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Ha Noi Stock Exchange

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM**

Name of organization: BAF VIETNAM AGRICULTURE JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán: BAF
Ticker symbol: BAF
- Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp, Phường An Khánh,
Thành phố Hồ Chí Minh
Address: 9th Floor, Vista Tower, 628C Vo Nguyen Giap St., An Khanh Ward, Ho Chi
Minh City
- Điện thoại liên hệ: 0766 074 787
Tel.: 0766 074 787
- E-mail: Congbothongtin@baf.vn

2. Nội dung công bố / Contents of disclosure:

Công bố Nghị quyết số 04.11.2025/NQ-HĐQT ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng quản trị thông qua việc điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu ra công chúng, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán và phê duyệt chi tiết phương án trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán (Chi tiết xem trong file gửi kèm).

Disclosure of Resolution No. 04.11.2025/NQ-HĐQT dated November 4th, 2025 by the Board of Directors on the approval of the amendment to the public bond offering plan, the plan for the use and repayment of proceeds from the offering, and the approval of the detailed plan for the repayment of proceeds from the public bond offering (for more details, refer to the attachment).



3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày .05./11/2025 tại đường dẫn: <http://baf.vn>.

This information was published on the company's website on November 5th, 2025 at <http://baf.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We certify that the information presented is true and correct, and we accept full legal responsibility for its validity./.

Tài liệu đính kèm/Attachment:

Nghị quyết số 04.11.2025/NQ-HĐQT ngày 04/11/2025.

Resolution No. 04.11.2025/NQ-HĐQT dated November 4th, 2025.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Sign, write full name & title, and stamp)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Bùi Hương Giang



CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM
BAF VIETNAM AGRICULTURE JSC

Số/Ref: 04.11.2025/NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2025
Ho Chi Minh City, 04 November 2025

NGHỊ QUYẾT/ RESOLUTIONS

(Thông qua việc điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu ra công chúng, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán và phê duyệt chi tiết phương án trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán)

(On the Approval of the Amendment to the Public Bond Offering Plan, the Plan for the Use and Repayment of Proceeds from the Offering, and the Approval of the Detailed Plan for Repayment of Proceeds from the Public Bond Offering)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ THE BOARD OF DIRECTORS
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM
BAF VIETNAM AGRICULTURE JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành từng thời điểm;
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, adopted by the National Assembly on June 17, 2020, together with its amendments, supplements, and implementing guidance from time to time;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành từng thời điểm;
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14, adopted by the National Assembly on November 26, 2019, and together with its amendments, supplements, and implementing guidance from time to time;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government, providing detailed regulations on the implementation of certain articles of the Law on Securities;
- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Pursuant to Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025, of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated

December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance providing guidelines on information disclosure in the securities market;

- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Pursuant to Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Ministry of Finance, guiding certain contents on the offering and issuance of securities, tender offers, share repurchase, registration of public companies, and termination of public company status;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam (“**Công ty**”);

*Pursuant to the Charter on the Organization and Operation of BAF Vietnam Agriculture Joint Stock Company (the “**Company**”);*

- Căn cứ Nghị quyết số 06.10.2025/NQ-HĐQT ngày 06/10/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu ra công chúng, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, thông qua việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán (“**Nghị quyết số 06.10.2025/NQ-HĐQT**”).

*Pursuant to Resolution No. 06.10.2025/NQ-HĐQT dated October 06, 2025, of the Company’s Board of Directors on the approval of the public bond offering plan, the plan for the use and repayment of proceeds from the offering, and the listing of bonds on the securities trading system (“**Resolution No. 06.10.2025/NQ-HĐQT**”).*

QUYẾT NGHỊ/ RESOLVED AS FOLLOWS:

Điều 1: Thông qua việc điều chỉnh Phương án phát hành và Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng

Article 1: Approval of the amendment to the Bond Issuance Plan and the Plan for the Use and Repayment of Proceeds from the Public Bond Offering

1.1. Thông qua việc điều chỉnh một số nội dung tại Phương Án Phát Hành Và Sử Dụng Vốn được đính kèm tại Phụ lục 1 của Nghị quyết số 06.10.2025/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị.

To approve the amendment of certain contents of the Bond Issuance and Use of Proceeds Plan as attached in Appendix 1 of the Board of Directors’ Resolution No. 06.10.2025/NQ-HĐQT.

Cụ thể, một phần kế hoạch giải ngân chi tiết nêu tại **Khoản 1, Mục V - Phương án Sử dụng và Trả nợ vốn thu được từ Đợt phát hành Trái Phiếu** trong Phương Án Phát Hành Và Sử Dụng Vốn được điều chỉnh như sau:

Specifically, part of the detailed disbursement plan stipulated in Item 1, Section V – Plan for the Use and Repayment of Proceeds from the Bond Offering under the Bond Issuance and Use of Proceeds Plan shall be amended as follows:

❖ **Nội dung trước khi điều chỉnh/ Content before being amended:**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam là 1.000.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng theo phương án như sau:

The total proceeds expected to be raised from the public bond offering of BAF Vietnam Agriculture Joint Stock Company, amounting to VND 1,000,000,000,000 and shall be used in accordance with the following plan:

STT/No	Nội dung sử dụng vốn/ <i>Proceeds</i>	Giá trị giải ngân dự kiến (đồng)/ <i>Expected Disbursement Amount (VND)</i>	Thời gian dự kiến thực hiện/ <i>Expected Implementation Period</i>
1	Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh, sản xuất chăn nuôi heo của BAF. <i>Supplement working capital for BAF's pig farming business operations.</i>	670.000.000.000	Quý I-Quý II/2026/ <i>Q1-Q2/2026</i>
2	Thanh toán một phần tiền nợ gốc các hợp đồng vay. <i>Repayment of a portion of loan principal under existing loan agreements.</i>	330.000.000.000	Quý I-Quý II/2026/ <i>Q1-Q2/2026</i>

- **Kế hoạch giải ngân chi tiết theo từng hạng mục như sau/*The detailed disbursement plan for each item is as follows:***

STT/No	Nội dung sử dụng vốn/ <i>Proceeds</i>	Giá trị giải ngân dự kiến (đồng)/ <i>Expected Disbursement Amount (VND)</i>	Thời gian dự kiến thực hiện/ <i>Expected Implementation Period</i>
1	Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh, sản xuất chăn nuôi heo của BAF gồm: <i>Supplement working capital for BAF's pig farming business operations, including:</i>	670.000.000.000	
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty Cổ phần Chăn nuôi Công Nghệ Cao Hải Đăng Tây Ninh (mã số thuế: 3901312793) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/HD-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Hai Dang Tay Ninh Hi-Tech Livestock Joint Stock Company (Tax Code: 3901312793) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/HD-BAF dated 01/01/2025.</i>	180.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 <i>Q1-Q2/2026</i>
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 1 (mã số thuế: 3901291381) theo Hợp đồng	30.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 <i>Q1-Q2/2026</i>

STT/No	Nội dung sử dụng vốn/ <i>Proceeds</i>	Giá trị giải ngân dự kiến (đồng)/ <i>Expected Disbursement Amount (VND)</i>	Thời gian dự kiến thực hiện/ <i>Expected Implementation Period</i>
	nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/TTX1-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Green Farm Investment Co., Ltd. 1 (Tax Code: 3901291381) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/TTX1-BAF dated 01/01/2025.</i>		
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 2 (mã số thuế: 3901291409) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/TTX2-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Green Farm Investment Co., Ltd. 2 (Tax Code: 3901291409) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/TTX2-BAF dated 01/01/2025.</i>	120.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 <i>Q1-Q2/2026</i>
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Đầu tư nông nghiệp Tân Châu (mã số thuế: 3901303492) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/TC-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Tan Chau Agricultural Investment Co., Ltd. (Tax Code: 3901303492) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/TC-BAF dated 01/01/2025.</i>	120.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 <i>Q1-Q2/2026</i>
-	Thanh toán tiền mua cám và hàng hóa khác cho Chi nhánh CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam tại Nghệ An (mã số thuế: 0107795944-003) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/BAFNA-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, and other goods to BAF Vietnam Agriculture JSC – Nghe An Branch (Tax Code: 0107795944-003) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/BAFNA-BAF dated 01/01/2025.</i>	85.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 <i>Q1-Q2/2026</i>
-	Thanh toán tiền mua cám và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi BAF Tây Ninh (mã số thuế: 3901152973) theo Hợp đồng	85.000.000.000	Quý I-Quý II/2026

STT/No	Nội dung sử dụng vốn/ <i>Proceeds</i>	Giá trị giải ngân dự kiến (đồng)/ <i>Expected Disbursement Amount (VND)</i>	Thời gian dự kiến thực hiện/ <i>Expected Implementation Period</i>
	nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/BAFTN-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, and other goods to BAF Tay Ninh Feed Company Limited (Tax Code: 3901152973) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/BAFTN-BAF dated 01/01/2025</i>		Q1-Q2/2026
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ Bắc An Khánh (mã số thuế: 3901293928) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/BAK-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Bac An Khanh Production Trading Service Co., Ltd. (Tax Code: 3901293928) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/BAK-BAF dated 01/01/2025</i>	50.000.000.000	Quý I-Quý II/2026/ Q1-Q2/2026
2	Thanh toán một phần tiền nợ gốc các hợp đồng vay gồm: <i>Repayment of a portion of loan principal under existing loan agreements, including:</i>	330.000.000.000	
-	Thanh toán một phần tiền nợ gốc cho Công ty TNHH Chăn nuôi Công nghệ cao BAF Tây Ninh 1 (mã số thuế: 3901356751) theo Hợp đồng vay số 010525/CNCTN1-BAF ngày 01/05/2025. <i>Partial repayment of loan principal to BAF Tay Ninh 1 High-Tech Livestock breeding Company Limited (Tax Code: 3901356751) under Loan Agreement No. 010525/CNCTN1-BAF dated 01/05/2025.</i>	150.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 Q1-Q2/2026
-	Thanh toán một phần tiền nợ gốc cho Công ty TNHH Chăn nuôi Công nghệ cao BAF Tây Ninh 2 (mã số thuế: 3901356769) theo Hợp đồng vay số 010525/CNCTN2-BAF ngày 01/05/2025. <i>Partial repayment of loan principal to BAF Tay Ninh 2 High-Tech Livestock breeding Company Limited (Tax Code: 3901356769) under Loan</i>	150.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 Q1-Q2/2026

STT/No	Nội dung sử dụng vốn/ <i>Proceeds</i>	Giá trị giải ngân dự kiến (đồng)/ <i>Expected Disbursement Amount (VND)</i>	Thời gian dự kiến thực hiện/ <i>Expected Implementation Period</i>
	<i>Agreement No. 010525/CNCTN2-BAF dated 01/05/2025.</i>		
-	Thanh toán một phần tiền nợ gốc cho Công ty TNHH Sản xuất Thức ăn Chăn nuôi BAF Tây Ninh 1 (mã số thuế: 3901356776) theo Hợp đồng vay số 010525/TACNTN1-BAF ngày 01/05/2025. <i>Partial repayment of loan principal to BAF Tay Ninh 1 Feed Production Company Limited (Tax Code: 3901356776) under Loan Agreement No. 010525/TACNTN1-BAF dated 01/05/2025.</i>	30.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 Q1-Q2/2026

❖ **Nội dung sau khi điều chỉnh/ *Content after being amended:***

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam là 1.000.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng theo phương án như sau:

The total proceeds expected to be raised from the public bond offering of BAF Vietnam Agriculture Joint Stock Company, amounting to VND 1,000,000,000,000 and shall be used in accordance with the following plan:

STT/No	Nội dung sử dụng vốn/ <i>Proceeds</i>	Giá trị giải ngân dự kiến (đồng)/ <i>Expected Disbursement Amount (VND)</i>	Thời gian dự kiến thực hiện/ <i>Expected Implementation Period</i>
1	Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh, sản xuất chăn nuôi heo của BAF. <i>Supplement working capital for BAF's pig farming business operations.</i>	670.000.000.000	Quý I-Quý II/2026/Q1-Q2/2026
2	Thanh toán tiền nợ gốc các hợp đồng vay. <i>Repayment of loan principal under existing loan agreements.</i>	330.000.000.000	Quý I/2026 Q1/2026

- **Kế hoạch giải ngân chi tiết theo từng hạng mục như sau/The detailed disbursement plan for each item is as follows:**

STT/N o	Nội dung sử dụng vốn/ <i>Proceeds</i>	Giá trị giải ngân dự kiến (đồng)/ <i>Expected Disbursement Amount (VND)</i>	Thời gian dự kiến thực hiện/ <i>Expected Implementation Period</i>
1	Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh, sản xuất chăn nuôi heo của BAF gồm: <i>Supplement working capital for BAF's pig farming business operations, including:</i>	670.000.000.000	
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty Cổ phần Chăn nuôi Công Nghệ Cao Hải Đăng Tây Ninh (mã số thuế: 3901312793) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/HD-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Hai Dang Tay Ninh Hi-Tech Livestock Joint Stock Company (Tax Code: 3901312793) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/HD-BAF dated 01/01/2025.</i>	180.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 Q1-Q2/2026
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 1 (mã số thuế: 3901291381) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/TTX1-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Green Farm Investment Co., Ltd. 1 (Tax Code: 3901291381) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/TTX1-BAF dated 01/01/2025.</i>	30.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 Q1-Q2/2026
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 2 (mã số thuế: 3901291409) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/TTX2-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Green Farm Investment Co., Ltd. 2 (Tax Code: 3901291409) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/TTX2-BAF dated 01/01/2025.</i>	120.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 Q1-Q2/2026
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Đầu tư nông nghiệp Tân Châu (mã số thuế: 3901303492) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/TC-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Tan Chau Agricultural Investment Co., Ltd. (Tax Code: 3901303492) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/TC-BAF dated 01/01/2025.</i>	120.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 Q1-Q2/2026

STT/N o	Nội dung sử dụng vốn/Proceeds	Giá trị giải ngân dự kiến (đồng)/Expected Disbursement Amount (VND)	Thời gian dự kiến thực hiện/Expected Implementation Period
-	Thanh toán tiền mua cám và hàng hóa khác cho Chi nhánh CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam tại Nghệ An (mã số thuế: 0107795944-003) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/BAFNA-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, and other goods to BAF Vietnam Agriculture JSC – Nghe An Branch (Tax Code: 0107795944-003) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/BAFNA-BAF dated 01/01/2025.</i>	85.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 Q1-Q2/2026
-	Thanh toán tiền mua cám và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi BAF Tây Ninh (mã số thuế: 3901152973) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/BAFTN-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, and other goods to BAF Tay Ninh Feed Company Limited (Tax Code: 3901152973) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/BAFTN-BAF dated 01/01/2025.</i>	85.000.000.000	Quý I-Quý II/2026 Q1-Q2/2026
-	Thanh toán tiền mua cám, heo và hàng hóa khác cho Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ Bắc An Khánh (mã số thuế: 3901293928) theo Hợp đồng nguyên tắc mua bán hàng hóa số 01/2025/HĐNT/BAK-BAF ngày 01/01/2025. <i>Payment for feed, pigs, and other goods to Bac An Khanh Production Trading Service Co., Ltd. (Tax Code: 3901293928) under Master Purchase Agreement No. 01/2025/HĐNT/BAK-BAF dated 01/01/2025</i>	50.000.000.000	Quý I-Quý II/2026/ Q1-Q2/2026
2	Thanh toán tiền nợ gốc các hợp đồng vay gồm: <i>Repayment of loan principal under existing loan agreements, including:</i>	330.000.000.000	
-	Thanh toán một phần tiền nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà (BIDV) (mã số thuế: 0100150619-213) theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2025/10092905/HĐTD ngày 15/10/2025. <i>Partial repayment of loan principal to Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam – Bac Ha Branch</i>	35.000.000.000	Quý I/2026 Q1/2026

STT/N o	Nội dung sử dụng vốn/Proceeds	Giá trị giải ngân dự kiến (đồng)/Expected Disbursement Amount (VND)	Thời gian dự kiến thực hiện/Expected Implementation Period
	(BIDV) (Tax Code: 0100150619-213) under Credit Line Agreement No. 01/2025/10092905/HĐTD dated 15/10/2025.		
-	Thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (MSB) (mã số thuế: 0200124891-002) theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 5300729/2025/HĐTDHM ngày 30/09/2025. <i>Repayment of loan principal to Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank – Ho Chi Minh City Branch (MSB) (Tax Code: 0200124891-002) under Credit Line Agreement No. 5300729/2025/HĐTDHM dated 30/09/2025.</i>	200.000.000.000	Quý I/2026 Q1/2026
-	Thanh toán một phần tiền nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn E.SUN – Chi nhánh Đồng Nai (mã số thuế: 3603292083) theo Thỏa thuận tín dụng số 10000991LD001202505 ngày 10/01/2025. <i>Repayment of loan principal to E.SUN Commercial Bank, Ltd. – Dong Nai Branch (Tax Code: 3603292083) under Credit Agreement No. 10000991LD001202505 dated 10/01/2025.</i>	95.000.000.000	Quý I/2026 Q1/2026

❖ **Lý do điều chỉnh / Reason for the Amendment**

Một phần nguồn vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu theo phương án ban đầu sẽ được dùng để thanh toán một phần nợ gốc của các khoản vay từ các công ty con. Tuy nhiên, Công ty đã xem xét điều chỉnh danh mục các khoản nợ được thanh toán nhằm:

- Giảm bớt áp lực tài chính cho Công ty xét đến việc các nghĩa vụ nợ với các tổ chức tín dụng sẽ đến hạn sớm hơn lịch trình đến hạn của các khoản vay từ công ty con. Việc thanh toán đúng hạn cho các tổ chức tín dụng cũng sẽ duy trì được uy tín tài chính của Công ty, tối ưu hóa chi phí, và đảm bảo khả năng tiếp cận vốn từ tổ chức tín dụng trong các dự án tương lai của Công ty; và
- Đảm bảo việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu đạt hiệu quả cao nhất mà không làm ảnh hưởng đến tổng thể kế hoạch phát hành và sử dụng vốn từ Trái Phiếu đã được thông qua của Công ty.

A portion of the proceeds from the Bond offering, as initially planned, was intended to be used for the repayment of loan principals owed to the Company's subsidiaries. However, the Company has reviewed and adjusted the list of debts to be repaid in order to:

- *Reduce financial pressure on the Company, considering that the repayment obligations to credit institutions will fall due earlier than those to subsidiaries.*

Timely repayment to credit institutions will help maintain the Company's financial credibility, optimize financing costs, and ensure continued access to credit sources for future projects; and;

- *Ensure that the use of proceeds from the bond offering is conducted in the most efficient manner without affecting the overall bond issuance and the plan for the use of proceeds already approved by the Company.*

1.2. Các nội dung khác không được điều chỉnh tại Điều 1.1 nêu trên sẽ tiếp tục được thực hiện theo Nghị quyết số 06.10.2025/NQ-HĐQT ngày 06/10/2025 của Hội đồng quản trị.

All other contents not amended under Article 1.1 above shall continue to be implemented in accordance with the Board of Directors' Resolution No. 06.10.2025/NQ-HĐQT dated October 06, 2025.

Điều 2: Thông qua chi tiết Phương án trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng theo Phương Án Phát Hành Và Sử Dụng Vốn tại Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 06.10.2025/NQ-HĐQT ngày 06/10/2025 (“Phương Án Trả Nợ Vốn”) đính kèm tại Nghị quyết này.

Article 2: Approval of the detailed plan for the repayment of proceeds from the public bond offering in accordance with the Issuance and Use of Proceeds Plan stipulated in the Board of Directors' Resolution No. 06.10.2025/NQ-HĐQT dated October 06, 2025 (the “Repayment Plan”), attached to this Resolution.

Điều 3: Hiệu lực thi hành

Article 3: Effectiveness

3.1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

This Resolution shall take effect from the date of its signing.

3.2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên và các phòng, ban, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Members of the Board of Directors, the General Director, members of the Supervisory Board, and all relevant departments and individuals shall be responsible for organizing and implementing the contents of this Resolution.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như Điều 3;

As stated in Article 3;

- Lưu VT.

Company Archives.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**



**TRƯỞNG SỸ BÁ
TRUONG SY BA**

**PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA
CÔNG CHÚNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM**

(Đính kèm Nghị quyết số 04.11.2025/NQ-HĐQT ngày 04/11/2025)

**PLAN FOR REPAYMENT OF PROCEEDS FROM THE PUBLIC BOND OFFERING
OF BAF VIETNAM AGRICULTURE JOINT STOCK COMPANY**

(Attached to the Board of Directors' Resolution No. 04.11.2025/NQ-HĐQT dated November
04, 2025)

1. NGUỒN TRẢ NỢ/SOURCE OF REPAYMENT

- Thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu/Repayment of bond principal and interest

- Công ty dự kiến sẽ sử dụng nguồn tiền thu được từ các hoạt động kinh doanh trong giai đoạn Trái Phiếu lưu hành (lũy kế tính đến thời điểm cần thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu) để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu.

The Issuer expects to use cash flows generated from its business operations during the term of the Bonds (accumulated up to the payment date) to fulfill principal and interest obligations.

- Trường hợp nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh không đủ để chi trả gốc và lãi Trái Phiếu, Công ty sẽ cân đối sử dụng từ các nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy và tiềm lực tài chính của BAF, hoặc thực hiện bán, thanh lý các tài sản khác của Công ty (nếu cần) để thanh toán lãi Trái Phiếu và gốc Trái Phiếu tại thời điểm đáo hạn/mua lại trước hạn hoặc thời điểm đến hạn thanh toán khác.

In the event that the cash flows generated from business operations are insufficient to meet the principal and interest obligations of the Bonds, the Company will utilize other funding sources, internally retained earnings, and financial reserves of BAF, or conduct the sale or liquidation of other Company assets (if necessary) to pay the Bond interest and principal on the maturity date, early redemption date, or any other due date.

- Căn cứ theo kế hoạch kinh doanh của Công ty trong giai đoạn từ năm 2025 – 2029, Công ty dự kiến sẽ có đủ nguồn tiền để thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi Trái Phiếu trong kỳ hạn Trái Phiếu, cụ thể bảng dự phóng dòng tiền của Công ty trong giai đoạn từ năm 2025 – 2029 như sau:

Based on the Company's business plan for the period from 2025 to 2029, the Company expects to have sufficient funding sources to fully repay both the principal and interest of the Bonds during their term. The Company's projected cash flow statement for the period from 2025 to 2029 is presented as follows:

Đơn vị tính: tỷ Đồng/Unit: Billion VND

STT/No.	Chỉ tiêu/Items	2025	2026	2027	2028	2029
I	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES					
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế/Profit before tax	726	1.948	4.111	6.341	8.835
2	Điều chỉnh cho các khoản/ Adjustments for:	485	857	1.274	1.757	2.397

STT/No.	Chỉ tiêu/Items	2025	2026	2027	2028	2029
-	Khấu hao và hao mòn/Depreciation and amortization	214	357	566	845	1.211
-	Các khoản dự phòng/Provisions	0	0	0	0	0
-	Lỗ (lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện/Unrealized foreign exchange (gain)/loss	0	0	0	0	0
-	Lãi từ hoạt động đầu tư/Gain from investing activities	(5)	0	0	0	0
-	Chi phí lãi vay và phát hành trái phiếu/Interest and bond issuance expenses	275	501	707	911	1.187
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động/Operating profit before changes in working capital	1.211	2.806	5.385	8.097	11.233
-	Tăng (giảm) các khoản phải thu/Decrease in receivables	88	(142)	(172)	(217)	(228)
-	Tăng hàng tồn kho/Increase in inventories	(682)	(1.660)	(2.135)	(2.590)	(3.411)
-	Tăng (giảm) các khoản phải trả/Decrease in payables	(792)	946	1.285	1.785	2.247
-	Tăng chi phí trả trước/Increase in prepaid expenses	(328)	(696)	(958)	(1.302)	(1.527)
-	Tiền lãi vay đã trả/Interest paid	(275)	(501)	(707)	(911)	(1.187)
	Trong đó trả lãi trái phiếu/of which: Bond interest paid	(112)	(172)	(182)	(148)	(57)
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp/Corporate income tax paid	(101)	(272)	(573)	(884)	(1.232)
	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh/Net cash flows from (used in) operating activities	(1.042)	574	2.238	4.112	6.064
II	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES					
1	Tiền chi để mua sắm xây dựng tài sản cố định/Payments for	(2.806)	(4.662)	(6.333)	(8.315)	(10.820)

STT/No.	Chỉ tiêu/Items	2025	2026	2027	2028	2029
	<i>acquisition and construction of fixed assets</i>					
2	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định/ <i>Proceeds from disposal of fixed assets</i>	0	0	0	0	0
3	Tiền chi gửi ngân hàng có kỳ hạn và cho vay/ <i>Payments for term deposits and loans granted</i>	59	(48)	(82)	(110)	(189)
4	Tiền thu hồi từ tiền gửi có kỳ hạn và cho vay/ <i>Proceeds from withdrawal of term deposits and loan collections</i>	0	0	0	0	0
5	Tiền chi góp vốn vào đơn vị khác/ <i>Payments for capital contribution to other entities</i>	0	0	0	0	0
6	Lãi tiền gửi và lãi cho vay nhận được/ <i>Interest income received</i>	3	3	3	3	14
	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư/<i>Net cash flows from (used in) investing activities</i>	(2.743)	(4.707)	(6.411)	(8.422)	(10.996)
III	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH <i>CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES</i>					
1	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu/ <i>Proceeds from share issuance</i>	1.100	1.450	1.350	0	0
2	Tiền thu từ đi vay/ <i>Proceeds from borrowings</i>	3.622	4.964	4.974	7.349	9.795
	Trong đó nhận gốc trái phiếu/ <i>of which: Bond principal received</i>	500	1.000	0	0	0
3	Tiền trả nợ gốc vay/ <i>Repayments of borrowings</i>	(1.064)	(2.106)	(1.896)	(3.029)	(4.444)
	Trong đó trả gốc trái phiếu/ <i>of which: Bond principal repaid</i>	(300)	(300)	0	(500)	(1.000)
4	Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính/ <i>Payments for finance lease liabilities</i>	0	0	0	0	0
5	Cổ tức đã trả/ <i>Dividends paid</i>	0	0	0	0	0

STT/No.	Chỉ tiêu/Items	2025	2026	2027	2028	2029
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính/ <i>Net cash flows from (used in) financing activities</i>	3.658	4.307	4.428	4.320	5.352
	Lưu chuyển tiền và các khoản tương đương tiền thuần trong kỳ/ <i>Net increase/(decrease) in cash and cash equivalents during the year</i>	(128)	174	255	10	420
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ/ <i>Cash and cash equivalents at the beginning of the year</i>	149	21	195	450	460
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ/ <i>Cash and cash equivalents at the end of the year</i>	21	195	450	460	880

2. KẾ HOẠCH TRẢ NỢ

Theo kế hoạch kinh doanh, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh sau khi trừ đi các chi phí vẫn đủ để thanh toán các khoản lãi và nợ gốc của các khoản nợ đã phát sinh cũng như của Trái Phiếu đang dự kiến chào bán. Bảng dưới đây thể hiện kế hoạch thanh toán dự kiến của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp không phát sinh việc mua lại Trái Phiếu trước hạn, cụ thể:

According to the Company's business plan, the cash generated from business operations, after deducting operating expenses, is expected to be sufficient to cover both interest and principal repayments of existing debts as well as the Bonds to be offered. The table below presents the Issuer's projected repayment plan in the case where there is no early redemption of the Bonds, as follows:

Lần thanh toán/ <i>Payment No.</i>	Thời điểm/ <i>Timing</i>	Chi phí lãi TCPH phải trả (VNĐ)/ <i>Interest Payable by the Issuer (VND)</i>	Gốc phải trả (VNĐ)/ <i>Principal Repayment (VND)</i>
Lần thanh toán lãi thứ 1/ <i>1st Interest Payment</i>	Tròn 06 tháng kể từ Ngày Phát Hành <i>6 months from the Issue Date</i>	50.000.000.000	-
Lần thanh toán lãi thứ 2/ <i>2nd Interest Payment</i>	Tròn 12 tháng kể từ Ngày Phát Hành <i>12 months from the Issue Date</i>	50.000.000.000	-
Lần thanh toán lãi thứ 3/ <i>3rd Interest Payment</i>	Tròn 18 tháng kể từ Ngày Phát Hành <i>18 months from the Issue Date</i>	50.000.000.000	-

Lần thanh toán/<i>Payment No.</i>	Thời điểm/<i>Timing</i>	Chi phí lãi TCPH phải trả (VNĐ)/<i>Interest Payable by the Issuer (VND)</i>	Gốc phải trả (VNĐ)/<i>Principal Repayment (VND)</i>
Lần thanh toán lãi thứ 4/<i>4th Interest Payment</i>	Tròn 24 tháng kể từ Ngày Phát Hành <i>24 months from the Issue Date</i>	50.000.000.000	-
Lần thanh toán lãi thứ 5/<i>5th Interest Payment</i>	Tròn 30 tháng kể từ Ngày Phát Hành <i>30 months from the Issue Date</i>	50.000.000.000	-
Lần thanh toán lãi thứ 6 (Ngày Đáo Hạn)/<i>6th Interest Payment (Maturity Date)</i>	Tròn 36 tháng kể từ Ngày Phát Hành <i>36 months from the Issue Date</i>	50.000.000.000	1.000.000.000.000
Tổng cộng/<i>Total</i>		300.000.000.000	1.000.000.000.000

